

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG **THƯƠNG MẠI**

Số 02, tháng 10/2025

www.tbt.gov.vn



Rà soát Chính sách thương mại lần thứ nhất của Vương quốc Anh

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

Rà soát Chính sách thương mại lần thứ nhất của Vương quốc Anh



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

6

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 11/10/2025 - 20/10/2025

8

Tin cảnh báo TBT số 02 tháng 10/2025

11

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành



Quan ngại thương mại

14

Quy định không gia hạn phê duyệt chất mancozeb của Liên minh châu Âu (EU)



Tranh chấp thương mại về TBT của WTO

17

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 17)



Rà soát Chính sách thương mại lần thứ nhất của Vương quốc Anh

Vào ngày 28 và 30 tháng 10 năm 2025 tới đây, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) sẽ tổ chức phiên rà soát đầu tiên về chính sách và thực tiễn thương mại của Vương quốc Anh (UK) kể từ sau khi nước này ra khỏi Liên minh Châu Âu (EU). Cơ sở cho đợt rà soát này là báo cáo của Ban thư ký WTO và báo cáo của Chính phủ Vương quốc Anh.

Rà soát Chính sách thương mại là một hoạt động bắt buộc theo các thỏa thuận của WTO, trong đó các chính sách thương mại và chính sách liên quan của các quốc gia thành viên được xem xét và đánh giá định kỳ. Những diễn biến quan trọng có thể tác động đến hệ thống thương mại toàn cầu cũng được theo dõi. Tất cả các thành viên WTO đều phải chịu sự rà soát, với tần suất rà soát tùy thuộc vào quy mô của quốc gia.

Theo đánh giá của Ban Thư ký WTO, Vương quốc Anh là một nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào thương mại, với xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ chiếm 62% GDP vào năm 2024. Các công ty hướng đến xuất khẩu được ước tính có năng suất cao hơn tới 22% so với các công ty khác, điều này nhấn mạnh vai trò trung tâm của thương mại đối với tăng trưởng kinh tế của Vương quốc Anh. Tuy nhiên, hiệu suất thương mại của Vương quốc Anh đã suy yếu, đặc biệt là kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008-2009, sau những cú sốc liên tiếp từ cuộc trưng cầu dân ý về tư cách thành viên EU năm 2016 và việc rời khỏi EU sau đó, đại dịch COVID-19 và đợt tăng giá năng lượng toàn cầu năm 2022.

Cũng theo Ban thư ký WTO, Vương quốc Anh đang ứng phó với những thách thức này bằng cách điều chỉnh lại chính sách thương mại của mình, một hệ thống mà phần lớn được kế thừa từ lịch sử 47 năm là thành viên của EU, thông qua cải cách nhằm cắt giảm chi phí thương mại, thúc đẩy đầu tư và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Kể từ khi rời EU, Vương quốc Anh đã ký kết một số hiệp định thương mại khu vực (RTA) mới, hạ mức thuế quan ưu đãi tối huệ quốc (MFN) áp dụng, đơn giản hóa một số quy trình thương mại và cải cách các quy tắc về biện pháp khắc phục thương mại, kiểm soát trợ cấp, mua sắm chính phủ và cạnh tranh trên thị trường kỹ thuật số, cùng nhiều vấn đề khác. Theo báo cáo, Vương quốc Anh

Bản tin TBT | 3

tiếp tục duy trì sự ủng hộ mạnh mẽ và rõ ràng đối với WTO, nhấn mạnh vai trò của hệ thống thương mại dựa trên luật lệ như là nền tảng của chính sách thương mại của Vương quốc Anh và là nguồn dự đoán cho các mối quan hệ thương mại của nước này trong nền kinh tế toàn cầu ngày càng bất ổn.

Vào tháng 03 năm 2025, Chính phủ Vương quốc Anh thể hiện cải cách mạnh mẽ thông qua việc công bố Kế hoạch Hành động mang tên “Cách tiếp cận mới để đảm bảo các cơ quan quản lý và quy định hỗ trợ tăng trưởng”. Kế hoạch Hành động này nêu rõ tầm nhìn của Chính phủ nhằm xây dựng một hệ thống quản lý “không chỉ bảo vệ người tiêu dùng và hỗ trợ cạnh tranh”, mà còn “hỗ trợ tăng trưởng”, “có mục tiêu và cân đối”, “minh bạch và có thể dự đoán”, và “thích ứng để theo kịp đổi mới”. Trong Kế hoạch Hành động, Chính phủ Vương quốc Anh cũng cam kết “giảm thiểu thủ tục hành chính cho doanh nghiệp” và “cắt giảm 25% chi phí hành chính cho doanh nghiệp vào cuối nhiệm kỳ Quốc hội”.

Trong lĩnh vực thực hành quy định tốt và tiêu chuẩn kỹ thuật, Vương quốc Anh đã tiến hành sửa đổi khuôn khổ xây dựng quy định. Theo đó, các cơ quan quản lý của nước này có trách nhiệm thực hiện đánh giá tác động của dự thảo quy định lên thương mại và đầu tư để giảm bớt gánh nặng pháp lý và đảm bảo tính nhất quán của các quy định với các mục tiêu chính sách thương mại. Vương quốc Anh đã công nhận một số tiêu chuẩn châu Âu là “tiêu chuẩn được chỉ định”. Các doanh nghiệp tuân thủ các tiêu chuẩn được chỉ định hiện hành được coi là tuân thủ các yêu cầu pháp lý để bán hàng hóa tại Vương quốc Anh. Các doanh nghiệp cũng có thể tiếp tục sử dụng nhãn hiệu CE, hoặc nhãn hiệu CE cùng với nhãn hiệu được Vương quốc Anh đánh giá là tuân thủ (UK Conformity Assessed, viết tắt là UKCA), để bán nhiều loại hàng hóa tại Vương quốc Anh. Sự linh hoạt này cho phép các công ty cung cấp hàng hóa cho cả hai thị trường Vương quốc Anh và EU, đồng thời giảm thiểu sự trùng lặp trong thử nghiệm và chứng nhận và từ đó tối đa hóa lợi thế kinh tế theo quy mô.

Tuy nhiên cũng theo báo cáo này, trường hợp tiêu chuẩn, hoặc một phần của tiêu chuẩn chỉ định, không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu thiết yếu về an toàn hoặc quy định của luật pháp trong nước, Chính phủ UK vẫn ra quyết định dựa trên tất cả các bằng chứng hiện có. Trong trường hợp này, các nhà sản xuất phải cung cấp bằng chứng trong tài liệu kỹ thuật

của họ để chứng minh sản phẩm đáp ứng các yêu cầu thiết yếu đó bằng cách sử dụng các giải pháp kỹ thuật thay thế.

Xem thêm các báo cáo của Ban thư ký WTO và của Chính phủ Vương quốc Anh trong đợt rà soát chính sách thương mại lần thứ nhất của UK tại [đây](#).



DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC
TỪ 11/10/2025 - 20/10/2025

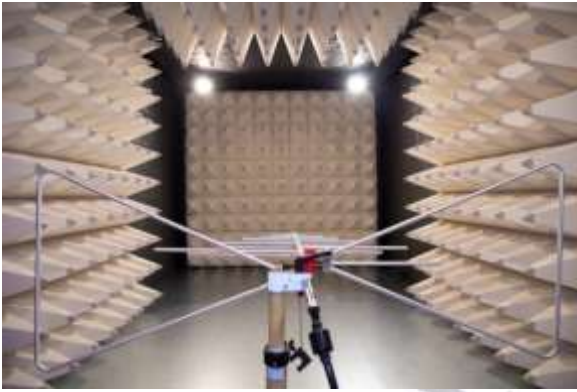
Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Ai Cập	8	Dệt may, Đồ chơi, An toàn điện, VLXD.
Ả-rập Xê-út	4	Thực phẩm, Rau củ quả.
Bahrain	4	Thực phẩm, Rau củ quả.
Brazil	6	Thực phẩm, Thiết bị điện, Phân bón, Dược phẩm.
Burundi	8	Dụng cụ nhà bếp, Dụng cụ cơ khí.
Canada	1	Viễn thông.
Chile	2	Thiết bị điện, Chất khử trùng.
Costa Rica	1	Ghi nhãn.
CH Séc	1	Hoá chất.
Đài Loan	2	Đèn chiếu sáng, Thuyền đánh cá.
Ecuador	1	Thiết bị điện.
Kenya	8	Dụng cụ nhà bếp, Dụng cụ cơ khí.
Kuwait	4	Thực phẩm, Rau củ quả.
LB Nga	1	An toàn thực phẩm.
Nhật Bản	3	Dược phẩm, Bao bì thực phẩm.
Malaysia	1	Thực phẩm.
New Zealand	1	Thiết bị điện.
Oman	4	Thực phẩm, Rau củ quả.
Qatar	4	Thực phẩm, Rau củ quả.
Rwanda	8	Dụng cụ nhà bếp, Dụng cụ cơ khí.
Tanzania	8	Dụng cụ nhà bếp, Dụng cụ cơ khí.
Tây Ban Nha	1	Thực phẩm.
Thái Lan	3	PCCC.
Thổ Nhĩ Kỳ	2	Thiết bị điện gia dụng.
Trung Quốc	10	PCCC, Thiết bị điện, Phương tiện giao thông, Thực phẩm.
UAE	4	Thực phẩm, Rau củ quả.
Uganda	12	Dụng cụ nhà bếp, Dụng cụ cơ khí.
Việt Nam	4	Dịch vụ viễn thông.
Yemen	1	Rau củ quả.

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Tổng số Thông báo	117	



TIN CẢNH BÁO 11/10/2025 – 20/10/2025

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ của Việt Nam



Ngày 14/10/2025, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) về tương thích điện từ cho thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng.

Dự thảo QCVN này sẽ thay thế QCVN 86:2019/BTTTT hiện hành về về tương thích điện từ đối với thiết bị đầu cuối và phụ trợ của hệ thống viễn thông

di động số.

Dự thảo QCVN này quy định các yêu cầu về tương thích điện từ (EMC) đối với thiết bị đầu cuối di động và thiết bị phụ trợ của hệ thống viễn thông di động số (GSM, UTRA, E-UTRA, LTE, 5G NR), và chỉ áp dụng đối với thiết bị đầu cuối thông tin di động mặt đất công cộng thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Quy định mới sẽ áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, kinh doanh thiết bị đầu cuối di động và thiết bị phụ trợ của hệ thống viễn thông di động số tại Việt Nam.

Dự thảo dự kiến ban hành ngày 01/01/2026 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2027. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 13/12/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/VNM/25_06856_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/368.

Đề xuất sửa đổi Quy định về Thực phẩm năm 1985 của Malaysia



Ngày 15/10/2025, Malaysia thông báo cho các nước Thành viên WTO về các đề xuất sửa đổi đối với các bảng biểu của các Phụ lục tại Quy định về Thực phẩm ban hành năm 1985.

Các nội dung sửa đổi bao gồm:

- Bảng I, Bảng II và Bảng IV của Phụ lục A thứ 5 để bổ sung các tuyên bố chức năng dinh dưỡng mới;

- Bảng II của Phụ lục AA thứ 16, Bảng I và Bảng III của Phụ lục A thứ 21 để thêm các thành phần tùy chọn mới vào sữa bột công thức dành cho trẻ em.

Malaysia chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 14/12/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Mã thông báo G/TBT/N/MYS/129.

Dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia Trung Quốc về Xe thông minh và phương thức kết nối



Ngày 20/09/2025, Trung Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Xe thông minh và phương thức kết nối — Yêu cầu an toàn của hệ thống hỗ trợ lái xe kết hợp.

Tài liệu này quy định các yêu cầu an toàn của hệ thống hỗ trợ người lái kết hợp một hoặc nhiều làn cơ bản và hệ thống hỗ trợ người lái kết hợp nâng cao, đồng thời mô tả các phương pháp thử nghiệm. Tài liệu này áp dụng cho các xe loại M và loại N được trang bị hệ thống hỗ trợ người lái kết hợp một hoặc nhiều làn cơ bản và hệ thống hỗ trợ người lái kết hợp nâng cao.

Trung Quốc chưa đưa ra thời gian dự kiến ban hành, dự thảo sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2027. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 19/12/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/CHN/25_06967_00_x.pdf

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu đối với dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng của Việt Nam



Ngày 20/10/2025, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) về yêu cầu đối với dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng.

Dự thảo QCVN quy định các yêu cầu kỹ thuật, bảo mật và yêu cầu vận hành đối với dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, bao gồm:

- Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình chữ ký số trên thiết bị lưu trữ khóa bí mật sử dụng thiết bị phần cứng;
- Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình từ xa;
- Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình chữ ký số trên thiết bị di động.

Dự thảo QCVN này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng tại Việt Nam. Việc đánh giá sự phù hợp được thực hiện theo Phương thức số 6 (đánh giá hệ thống quản lý) theo Thông tư 28/2012/TT-BKHCN và Thông tư quy định về hoạt động kiểm toán kỹ thuật đối với dịch vụ tin cậy. Nhà cung cấp dịch vụ phải thực hiện kiểm toán kỹ thuật định kỳ và chịu sự giám sát, thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định hiện hành.

Dự thảo dự kiến ban hành ngày 01/01/2026 và có hiệu lực từ ngày 01/06/2026. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 19/11/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/VNM/25_07003_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/371.

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Nghị định số 271/2025/NĐ-CP	Quy định về thành lập, tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ trên địa bàn thành phố Hà Nội	15-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-dinh-271-2025-ND-CP-thanh-lap-doanh-nghiep-thuong-mai-hoa-ket-qua-nghien-cuu-khoa-hoc-677349.aspx
2	Thông tư số 29/2025/TT-BXD	Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành	15-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-29-2025-TT-BXD-dac-diem-kinh-te-ky-thuat-dich-vu-dang-kiem-phuong-tien-thuy-noi-dia-677693.aspx
3	Thông tư số 30/2025/TT-BXD	Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành	15-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-30-2025-TT-BXD-dac-diem-kinh-te-ky-thuat-dich-vu-kiem-dinh-thiet-bi-xep-do-trong-giao-thong-677345.aspx
4	Quyết định số 557/QĐ-QLD	Về Danh mục 80 thuốc nước ngoài được cấp, gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt	16-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-557-QĐ-QLD-2025-thuoc-nuoc-

		125 bổ sung do Cục trưởng Cục Quản lý Dược ban hành		ngoai-duoc-cap-giay-dang-ky-luu-hanh-tai-Viet-Nam-Dot-125-677331.aspx
5	Quyết định số 556/QĐ-QLD	Thu hồi giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam đối với thuốc đã được cấp giấy đăng ký lưu hành do Cục trưởng Cục Quản lý Dược ban hành	16-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-556-QD-QLD-2025-thu-hoi-giay-dang-ky-luu-hanh-thuoc-tai-Viet-Nam-677553.aspx
6	Thông tư số 22/2025/TT-BKHCN	Quy định về thu thập, cập nhật, kết nối, chia sẻ, quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu trên Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	17-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-22-2025-TT-BKHCN-khai-thac-du-lieu-tren-He-thong-thong-tin-quoc-gia-ve-khoa-hoc-677547.aspx
7	Thông tư số 61/2025/TT-BNNMT	Quy định mức kinh tế - kỹ thuật quan trắc tài nguyên nước và cảnh báo, dự báo nguồn nước	17-10-2025	https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=215705&classid=1
8	Quyết định số 3286/QĐ-BYT	Về Tài liệu chuyên môn "Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Di truyền - Sinh học phân tử" do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành	17-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-3286-QD-BYT-2025-tai-lieu-Huong-dan-quy-trinh-ky-thuat-ve-Di-truyen-Sinh-hoc-phan-tu-677548.aspx
9	Quyết định số 2310/QĐ-TTg	Về Kế hoạch hành động tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp	17-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Quyết-dinh-2310-

		pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ ban hành		QĐ-TTg-2025-Ke-hoach-hanh-dong-thang-cao-diem-chong-khai-thac-hai-san-bat-hop-phap-677849.aspx
10	Quyết định số 3532/QĐ-BTC	Sửa đổi nội dung tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Quyết định 3154/QĐ-BTC công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính	17-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Quyet-dinh-3532-QD-BTC-2025-sua-doi-Phu-luc-I-va-Phu-luc-II-Quyet-dinh-3154-QD-BTC-677706.aspx
11	Quyết định số 1771/QĐ-BXD	Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng	17-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-1771-QD-BXD-2025-cong-bo-thu-tuc-hanh-chinh-sua-doi-linh-vuc-Vat-lieu-xay-dung-677685.aspx

Quy định không gia hạn phê duyệt chất mancozeb của Liên minh Châu Âu (EU)

Tại cuộc họp của Ủy ban Rào cản Kỹ thuật Thương mại (TBT) và Ủy ban SPS của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào tháng 03 năm 2025, các đại diện từ Brazil, Ấn Độ, Colombia, Panama, Argentina, Uruguay, Costa Rica và Kenya đã tiếp tục bày tỏ quan ngại về quyết định của Liên minh Châu Âu (EU) không gia hạn phê duyệt chất hoạt chất trừ nấm mancozeb. Mancozeb là chất trừ nấm đa vị trí, quan trọng trong quản lý kháng thuốc, được sử dụng ở nhiều nước đang phát triển. EU không gia hạn phê duyệt theo thông báo TBT G/TBT/N/EU/712 và G/TBT/N/EU/797, với đánh giá MRL đang được xem xét (SPS G/SPS/GEN/1494/Rev.1). Các biện pháp này được cho là tạo rào cản thương mại không cần thiết, ảnh hưởng nghiêm trọng đến xuất khẩu nông sản từ các nước đang phát triển.

Các quan ngại chính từ các nước thành viên

Brazil: Brazil nhấn mạnh mancozeb được phê duyệt cho nhiều loại cây trồng, giúp tăng hiệu quả thuốc trừ nấm và kiểm soát kháng thuốc, đặc biệt với bệnh gỉ sắt đậu tương. MRL của Brazil cho đậu tương là 0.3 mg/kg, và khoảng 11% sản lượng đậu tương xuất khẩu sang EU. Quyết định của EU thiếu thời gian chuyển tiếp phù hợp, ảnh hưởng đến nông dân Brazil. Brazil yêu cầu EU phù hợp với tiêu chuẩn Codex, xem xét các lựa chọn ít hạn chế thương mại hơn và đối xử công bằng với nông dân nước ngoài.

Ấn Độ: Ấn Độ chỉ trích EU không xem xét tiêu chuẩn Codex dù chúng được công nhận toàn cầu. Biện pháp ảnh hưởng đến thương mại quốc tế và bền vững nông nghiệp, với các nước như Ấn Độ phụ thuộc vào mancozeb do thiếu lựa chọn thay thế. Ấn Độ yêu cầu làm rõ về ủy quyền khẩn cấp cho các nước thành viên EU, cải thiện tham vấn quốc tế, phù hợp với Codex hoặc các biện pháp ít hạn chế hơn, và cung cấp thời gian chuyển tiếp đầy đủ.

Colombia: Colombia chia sẻ cam kết an toàn thực phẩm nhưng cho rằng quyết định của EU không tuân thủ Codex, tạo rào cản thương mại không cần thiết cho các nước đang phát triển. Cách tiếp cận dựa trên nguy cơ thay vì rủi ro vi phạm Hiệp định TBT. Colombia

kêu gọi cải thiện đối thoại, tham vấn toàn diện và đối xử công bằng cho nhà sản xuất nước thứ ba, cảnh báo về chủ nghĩa bảo hộ mới đe dọa hệ thống thương mại đa phương.

Panama: Panama nhấn mạnh mancozeb không thể thay thế trong kiểm soát bệnh sigatoka đen trên cây nhiệt đới. Không có chất hoạt chất khác tương đương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến xuất khẩu sang EU. Panama yêu cầu EU phù hợp với Codex, xem xét lựa chọn ít hạn chế hơn và không đối xử kém hơn với nông dân Panama so với nông dân EU qua ủy quyền khẩn cấp, đồng thời khởi xướng đối thoại.

Argentina: Argentina cho rằng thời gian chuyển tiếp hiện tại không phù hợp, không xem xét nhu cầu và khả năng thích ứng của nước thứ ba. Argentina kêu gọi kéo dài thời gian chuyển tiếp.

Uruguay: Uruguay lo ngại về việc loại bỏ dung nạp nhập khẩu và giảm MRL xuống giới hạn phát hiện mà không hoàn thành phân tích rủi ro, tạo rào cản thương mại không cần thiết, đặc biệt ảnh hưởng đến nước đang phát triển. Uruguay thúc giục EU xem xét thời gian chuyển tiếp hợp lý hơn và tính đến ý kiến của nước thứ ba.

Costa Rica: Costa Rica duy trì hỗ trợ cho lo ngại này và tham chiếu các phát biểu trước.

Kenya: Kenya coi quyết định là phân biệt đối xử vì không dựa trên nguyên tắc phân tích rủi ro quốc tế tốt nhất. Mancozeb quan trọng trong kiểm soát nấm ở hoa, đậu xanh, khoai tây, cà chua, cà phê và hành, ảnh hưởng đến GDP và sinh kế. Nó giúp quản lý kháng thuốc và ngăn ngừa mất mát năng suất lên đến 60-70%. Kenya cho rằng biện pháp hạn chế thương mại hơn cần thiết, vi phạm Điều 2.2 và 12.3 của Hiệp định TBT, yêu cầu EU rút lại quyết định.

Phản hồi từ Liên minh Châu Âu

EU bảo vệ quyết định dựa trên đánh giá khoa học theo Quy định Bảo vệ Thực vật EU bởi các chuyên gia thành viên và Cơ quan An toàn Thực phẩm Châu Âu (EFSA). EFSA kết luận mancozeb không đáp ứng tiêu chí phê duyệt do ảnh hưởng hại đến sức khỏe con người, nhóm dễ bị tổn thương và sức khỏe động vật. Đối với lựa chọn thay thế, cơ sở dữ liệu thuốc

trừ sâu EU công khai. Về MRL, EFSA theo cách tiếp cận dựa trên rủi ro. Tháng 5/2023, EFSA công bố đánh giá mới về MRL cho dithiocarbamates (bao gồm mancozeb). Dự thảo Quy định sửa đổi Annexes II và III của Quy định (EC) No 396/2005 được thông báo SPS (G/SPS/N/EU/788) vào tháng 7/2024, với thời hạn bình luận đến 20/9/2024. Dự thảo tạm hoãn do cần thảo luận thêm, nên MRL hiện tại từ Quy định (EU) 2017/171 tiếp tục áp dụng.

Tác động và bối cảnh rộng lớn

Quan ngại này đã được nêu từ trước (STC 627), phản ánh căng thẳng giữa tiêu chuẩn an toàn của EU và lợi ích thương mại của nước xuất khẩu. Các nước đang phát triển lập luận rằng cách tiếp cận của EU có thể là chủ nghĩa bảo hộ, ảnh hưởng không cân xứng đến họ. WTO khuyến khích đối thoại dựa trên bằng chứng khoa học và hợp tác để củng cố hệ thống thương mại toàn cầu.

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh Châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 17)

Trong bối cảnh kết luận của Ban về “Cáo buộc bảo hộ trá hình dưới danh nghĩa bảo vệ môi trường”, cả hai bên đều bình luận về đoạn 7.253:

a. EU yêu cầu Ban xác định cụ thể hai biện pháp phòng vệ thương mại được tham chiếu tại đoạn 7.253. EU lặp lại bình luận này đối với đoạn 7.1446, trong bối cảnh ý kiến riêng của một thành viên Ban.

b. Malaysia làm rõ rằng họ không hề lập luận rằng có mối liên hệ trực tiếp giữa các biện pháp phòng vệ thương mại và biện pháp đang bị khiếu kiện. Thay vào đó, việc tham chiếu các biện pháp phòng vệ thương mại được đưa ra trong bối cảnh cung cấp cái nhìn tổng thể về bối cảnh của biện pháp bị khiếu kiện, cũng như gợi ý rằng lịch sử dài và gây tranh cãi về các biện pháp phòng vệ thương mại cùng thái độ bảo hộ của EU đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây dầu không thể bị bỏ qua, và nên được coi là một phần bối cảnh thương mại và chính sách mà RED II với các đặc điểm mức trần và loại bỏ dần ILUC cao đã được xây dựng. Do đó, Malaysia trân trọng yêu cầu Ban sửa đoạn 7.253 để tránh gợi ý rằng Malaysia coi có mối liên hệ trực tiếp giữa các biện pháp phòng vệ thương mại và biện pháp đang bị khiếu kiện.

Các bên không bình luận về yêu cầu của nhau.

Ban phản hồi như sau:

a. Đáp lại yêu cầu của EU, Ban đã bổ sung một chú thích xác định hai biện pháp phòng vệ thương mại mà Malaysia tham chiếu tại các đoạn 206–208 trong bản đề trình đầu tiên. Ban cũng thực hiện thay đổi liên quan chặt chẽ do EU đề xuất tại đoạn 7.1446.

b. Ban nhắc lại rằng Malaysia đã lập luận rằng động cơ bảo hộ của biện pháp được chứng minh bởi việc EU “có lịch sử dài áp dụng hàng rào thương mại” nhằm hạn chế nhập khẩu nhiên liệu sinh học từ dầu cọ để bảo vệ ngành công nghiệp nhiên liệu sinh học của EU. Chú thích kèm theo trong đề trình của Malaysia tham chiếu chéo đến phần thảo luận trước đó về hai biện pháp phòng vệ thương mại và tác động của chúng đối với thương mại dầu cọ. Đoạn 7.253 phản ánh lập luận như Malaysia đã trình bày. Văn bản đoạn 7.253 không nêu hoặc hàm ý rằng Malaysia lập luận có mối liên hệ trực tiếp giữa các biện pháp phòng vệ thương mại và biện pháp bị khiếu kiện. Do đó, Ban không thấy có cơ sở để thực hiện thay đổi mà Malaysia yêu cầu.

Trong bối cảnh kết luận của Ban về “Cáo buộc bảo hộ núp bóng bảo vệ môi trường”, Malaysia bình luận về phân tích của Ban liên quan đến nghị quyết của Nghị viện châu Âu tại đoạn 7.259. Malaysia không đồng ý với xem xét của Ban và yêu cầu Ban rà soát lại cách diễn đạt các kết luận liên quan đến nghị quyết này.

Malaysia lập luận và quan sát như sau:

Malaysia cho rằng việc vi phạm dẫn trực tiếp đến cây cải dầu và hướng dương trồng trong EU không chỉ là ví dụ minh họa, mà có chủ ý đề cập đến các loại cây được trồng tại EU, và vì vậy phản ánh mục tiêu thực sự của EU. Mặc dù Malaysia không cho rằng nghị quyết Nghị viện châu Âu có thể chứng minh mục tiêu bảo hộ và phân biệt đối xử của RED II cùng các đặc điểm mức trần và loại bỏ dần ILUC cao, nhưng nghị quyết này rõ ràng đã tạo tiền đề cho hành động và chính sách do Ủy ban châu Âu xây dựng trong Quy định Ủy quyền.

Malaysia tin rằng mình đã chứng minh rõ ràng và thuyết phục về tính bảo hộ và phân biệt đối xử của các biện pháp EU trong các lập luận của mình, nhưng lấy làm tiếc rằng chỉ có một thành viên Ban hiểu được cách tiếp cận tổng thể của EU và thực tế của hệ thống được “thiết kế” qua mức trần và loại bỏ dần ILUC cao, cũng như mục tiêu thực sự của nó.

Malaysia cũng cho rằng thật đặc biệt khi Ban dường như chấp nhận tính hợp lệ của cơ chế ILUC như một công cụ để EU theo đuổi mục tiêu chính đáng, nhưng lại bỏ qua khi Malaysia sử dụng nó để thách thức cơ sở của biện pháp EU và cách tiếp cận sai lầm về hệ quả. Thực tế, Ban chỉ ra rằng “việc tham chiếu đến cây cải dầu và hướng dương trồng trong EU không hẳn là thừa nhận mục tiêu bảo hộ, mà chỉ là ví dụ minh họa (‘chẳng hạn ...’) về nguyên liệu dầu không được trồng ở khu vực nhiệt đới – nơi có rủi ro bị thay thế bởi các loại dầu thực vật nhiệt đới khác”.

Theo cách tiếp cận ILUC, lẽ ra không quan trọng việc cải dầu và hướng dương “không được trồng ở vùng nhiệt đới – nơi có nguy cơ thay thế bằng dầu thực vật nhiệt đới”. Thay thế nhiên liệu sinh học từ dầu cọ trên thị trường EU chắc chắn sẽ đòi hỏi sử dụng nhiều hơn các “sản phẩm tương tự” khác, chắc chắn được sản xuất từ đậu nành, cải dầu hoặc hướng dương. Dù điều này đến trực tiếp từ việc mở rộng diện tích cây trồng này vào đất có trữ lượng carbon cao hay gián tiếp từ việc chuyển hướng sử dụng nguồn lực sẵn có sang sản xuất nhiên liệu sinh học, đều có thể dẫn đến ILUC trong tương lai, bao gồm khả năng gia tăng diện tích trồng dầu cọ cho các mục đích khác nhau.

Tuy nhiên, EU và dường như cả Ban cũng không đánh giá đúng điều này, không cân nhắc trong toàn bộ cơ chế ILUC, và không đưa vào khi xem xét bản chất thực sự của mục tiêu mà EU đang theo đuổi. Mục tiêu đó không phải là bảo vệ môi trường, mà là bảo vệ các nhà sản xuất cây dầu trong nước, được “ngụy trang” khéo léo dưới danh nghĩa bảo vệ môi trường và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên cạn kiệt.